



Ngân Hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989

Số: 26/2026/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. Báo cáo việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2025:

Năm 2025, MSB đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên vào ngày 21/04/2025 theo đúng quy định. Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đạt được các kết quả sau:

1. Hoạt động kinh doanh năm 2025 MSB đạt được các kết quả khả quan:

- ✓ Tổng tài sản đạt 407.674 tỷ đồng, đạt 116% kế hoạch.
- ✓ Vốn huy động tại thị trường I và trái phiếu huy động vốn đạt 226.306 tỷ đồng, đạt 112% kế hoạch.
- ✓ Dư nợ tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và cá nhân, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp) đạt 207.170 tỷ đồng, đạt 98% kế hoạch.
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: Trên 7.058 tỷ đồng, đạt 88% kế hoạch.
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức 1,71% (số riêng lẻ) và 1,82% (số hợp nhất).
- ✓ Tỷ lệ CASA: 29%.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2026 được trình bày chi tiết tại Báo cáo của Hội đồng điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

2. Hoàn thành phương án phân phối lợi nhuận năm 2024: thực hiện trích lập các Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, Quỹ dự phòng tài chính theo phê duyệt của ĐHĐCĐ; hoàn thành việc chia cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận để lại tích lũy đến 31/12/2024 và sau khi trích lập các quỹ theo quy định của luật với tỷ lệ 20%.

3. Hoàn thành việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) để thực hiện việc kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2025.

4. Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị theo Luật các Tổ chức tín dụng 2024 và các văn bản pháp luật liên quan.

5. Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ năm 2025 từ 26.000.000.000.000 đồng lên 31.200.000.000.000 đồng theo hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận để lại với tỷ lệ 20%. Ngày 10/10/2025, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã ban hành Quyết định sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của MSB với mức vốn điều lệ 31.200.000.000.000 đồng.

6. Về việc thực hiện ngân sách thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025:

ĐHĐCĐ 2025 đã phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2024 là tối đa 0,5% lợi nhuận hợp nhất sau thuế, đến nay đã chi cho các thành viên HĐQT và BKS là 16,8 tỷ đồng, tương đương với khoảng 50% mức phê duyệt của ĐHĐCĐ, chi tiết được nêu trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 đăng tải công khai trên website của MSB.

7. Về việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Quy chế tài chính, bao gồm cả việc ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản: chưa thực hiện. Do những thay đổi quan trọng về chính sách thuế trong năm 2025 như việc ban hành và có hiệu lực của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng cùng các văn bản hướng dẫn thi hành, môi trường pháp lý về thuế đã có nhiều điều chỉnh đáng kể. Bên cạnh đó, các quy định về hóa đơn điện tử, quản lý thuế trên nền tảng số cũng tác động trực tiếp đến hoạt động tài chính của doanh nghiệp. MSB đã và đang chủ động nghiên cứu các quy định mới, đánh giá sự tác động đến hoạt động kinh doanh để kịp thời điều chỉnh chính sách tài chính. Năm 2026, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ tiếp tục giao cho HĐQT nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung, phê duyệt việc ban hành Quy chế tài chính hiện hành của MSB nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

(Chi tiết nêu tại Tờ trình ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Quy chế tài chính).

8. Báo cáo kết quả thực hiện xuất toán ngoại bảng đối với các khoản đã sử dụng dự phòng năm 2025:

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, trong năm 2025, các đơn vị nghiệp vụ đã luôn theo dõi, cập nhật định kỳ danh mục nợ đã sử dụng dự phòng và tiến hành rà soát các khoản nợ đã có thời gian (tối thiểu) 05 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, đánh giá các điều kiện và chưa thực hiện trình HĐQT phê duyệt xuất toán trong năm 2025 vì các lý do như sau:

- Đơn vị xử lý nợ vẫn đang theo dõi khoản nợ và sử dụng các biện pháp khác nhau để nỗ lực thực hiện thu hồi khoản nợ. Trong năm 2025, Đơn vị xử lý nợ đã thu hồi được 355 tỷ nợ

đã sử dụng dự phòng (trong đó có cả các khoản nợ có thời gian trên 05 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro), ghi nhận thu nhập bất thường 355 tỷ đồng này cho MSB.

- Tại thời điểm 31/12/2025, có 1.596 tỷ nợ đã sử dụng dự phòng có thời gian trên 05 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, chiếm tỷ lệ 26% tổng danh mục nợ đã sử dụng dự phòng. Đa số là các khoản nợ cá nhân, không còn tài sản bảo đảm, số tiền mỗi khoản nợ nhỏ, nên công tác rà soát, đánh giá các điều kiện theo yêu cầu của Pháp luật (có hồ sơ, tài liệu chứng minh đã thực hiện tất cả các biện pháp thu hồi nợ nhưng không thu được nợ) cần nhiều thời gian. Để tiếp tục triển khai kế hoạch này, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc xuất toán ngoại bảng đối với nợ đã sử dụng dự phòng để quản lý rủi ro tại kỳ họp thường niên 2026. *(Chi tiết nêu tại Tờ trình vv xuất toán khỏi ngoại bảng đối với các khoản đã sử dụng dự phòng).*

9. Việc ủy quyền cho HĐQT xây dựng chi tiết Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm: Dựa trên các nội dung chính đã được ĐHĐCĐ 2025 thông qua, ngày 25/04/2025, HĐQT đã xây dựng chi tiết phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, báo cáo NHNN. Phương án có hiệu lực trong vòng 2 năm kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua, do đó MSB sẽ báo cáo Phương án cập nhật tại ĐHĐCĐ năm sau.

10. Việc thoái vốn của MSB tại Công ty con – TNEX Finance (TNEX):

TNEX là công ty con chủ lực trong chiến lược phát triển chung của toàn bộ hệ sinh thái MSB. Trong năm 2025, MSB đã thực hiện việc tăng vốn cho TNEX từ 500 tỷ lên 1500 tỷ; tiếp tục tăng cường đầu tư về công nghệ, thuê đơn vị tư vấn McKinsey hỗ trợ để TNEX mở rộng tệp khách hàng, gia tăng danh mục đầu tư, phát triển sản phẩm, số hóa các hành trình, kiểm soát rủi ro, đảm bảo hiệu quả đầu tư và có tiềm năng lớn để chiếm lĩnh thị trường.

Với sự khởi sắc trên thị trường hoạt động của các công ty tài chính năm qua, MSB tin tưởng rằng TNEX sẽ có tăng trưởng vượt bậc và sẽ tạo lập được giá trị cao hơn trong các năm sau. Vì các lý do đó, năm 2025, MSB không thực hiện việc thoái vốn tại TNEX với kỳ vọng sẽ tìm kiếm được nhà đầu tư chiến lược cho TNEX đảm bảo mức vốn hóa cao hơn, giá trị lớn hơn cho cổ đông trong thời gian tới.

11. Việc góp vốn mua cổ phần của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ để công ty đó trở thành công ty con của MSB:

- Về việc góp vốn mua cổ phần công ty chứng khoán: Mặc dù chưa thực hiện việc mua công ty chứng khoán trong năm 2025, nhưng MSB đã chủ động tìm kiếm và bước đầu thiết lập quan hệ hợp tác chiến lược với một công ty chứng khoán. Trên cơ sở hỗ trợ và hợp tác toàn diện làm tiền đề cho các kế hoạch dài hạn tiếp theo, một số nhân sự cấp cao có năng lực và kinh nghiệm của MSB đã tham gia quản trị, vận hành hoạt động của công ty chứng khoán.

Đây cũng là một bước đi trong chiến lược dài hạn để MSB tiếp tục nghiên cứu và trình DHDCD kế hoạch góp vốn/mua cổ phần công ty chứng khoán tại một thời điểm phù hợp hơn.

- Về việc góp vốn mua cổ phần công ty quản lý quỹ: MSB đã tích cực tìm kiếm, thẩm định và đàm phán với một số công ty trong năm 2025, tuy nhiên mức giá và các điều kiện ràng buộc chưa phù hợp nên MSB chưa thực hiện giao dịch này nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông. Nhiệm vụ này sẽ được MSB tiếp tục thực hiện trong năm 2026.

(Chi tiết nêu tại Tờ trình góp vốn, mua cổ phần công ty quản lý quỹ để công ty đó trở thành công ty con của MSB.)

12. Về việc cấp đổi, bổ sung nội dung hoạt động trong Giấy phép của MSB; đăng ký bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và thực hiện các thủ tục pháp lý khác theo quy định của Pháp luật: MSB đã hoàn tất việc nộp hồ sơ cho Ngân hàng Nhà nước, và đang trong quá trình trao đổi để hoàn tất việc cấp đổi, bổ sung Giấy phép này.

II. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp, 276 lần lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành 331 Nghị quyết/Quyết định HĐQT để định hướng, chỉ đạo hoạt động của MSB cũng như quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT *(Danh sách các Nghị quyết/Quyết định HĐQT ban hành theo Phụ lục 1 đính kèm Báo cáo này)*.

Với việc tham dự các cuộc họp định kỳ với Hội đồng điều hành (HĐDH), HĐQT theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động của HĐDH trong việc tổ chức thực hiện các quyết nghị của HĐQT theo đúng định hướng chiến lược đề ra.

III. Báo cáo về các giao dịch giữa MSB, công ty con với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa MSB với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm Báo cáo này)

IV. Báo cáo kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định tại Thông tư 31/2024/TT-NHNN

(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này)

V. Báo cáo công khai danh sách người vay và các lợi ích liên quan theo quy định Thông tư 09/2024/TT-NHNN

(Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm Báo cáo này)

VI. Công khai thông tin liên quan của thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc (TGD), Phó Tổng giám đốc (PTGD), cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên theo quy định của Luật CTCTD 2024

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, PTGD MSB đều công khai với MSB các thông tin liên quan đến các tổ chức mà mình hoặc mình và người có liên quan là thành viên HĐQT, HĐQT, thành viên BKS, TGD và/hoặc đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 5% vốn điều lệ trở lên. Đồng thời, các thông tin này đều được MSB thông báo cho NHNN, Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định.

MSB cũng đã thông báo tới các cổ đông nắm giữ từ 1% vốn điều lệ trở lên về nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định của Luật CTCTD 2024; và thường xuyên cập nhật thông tin này trên website của MSB, cũng như gửi thông tin cho NHNN theo quy định.

Thông tin liên quan được thể hiện tại ĐHĐCĐ (slide)

VII. Về hoạt động phát hành trái phiếu

Trong năm 2025, MSB phát hành 10 đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ tổng mệnh giá 13.180 tỷ đồng trong đó:

- 10.000 tỷ đồng với mục đích Cho vay khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp.
- 680 tỷ đồng với mục đích Cho vay các dự án đáp ứng đủ điều kiện theo Khung Tài chính bền vững của MSB được ban hành năm 2025.
- 2.500 tỷ đồng với mục đích Tăng nguồn vốn cấp 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Các đợt phát hành trái phiếu của MSB đều tuân thủ quy định của pháp luật, tài liệu và hồ sơ chào bán trái phiếu được đăng trên website của Ngân hàng và chuyên trang trái phiếu của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

VIII. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2025

Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2025 được trình bày riêng trong tài liệu ĐHĐCĐ đã đăng tải cùng các tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 tại trang thông tin điện tử của MSB.

IX. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

MSB có các Ủy ban trực thuộc HĐQT là Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Công nghệ, Ủy ban Chiến lược, và Ủy ban Phát triển Bền vững. Hoạt động của các Ủy ban được triển khai theo Quy chế tổ chức hoạt động riêng do HĐQT ban hành.

(Chi tiết theo Phụ lục 5 đính kèm Báo cáo này)

X. Kết quả giám sát của HĐQT đối với TGD và các thành viên điều hành khác

HĐQT đã thực hiện nghiêm túc chức năng kiểm tra, giám sát TGD và HĐĐH thông qua cơ chế báo cáo thường xuyên và đột xuất theo yêu cầu công việc; tham gia vào các cuộc họp định kỳ của TGD và HĐĐH để nắm bắt thông tin, kịp thời chỉ đạo và định hướng nhưng không can thiệp vào hoạt động điều hành.

Trong năm 2025, TGD đã dẫn dắt HĐĐH vượt qua nhiều khó khăn, thử thách của nền kinh tế và ngành tài chính, ngân hàng để triển khai thực hiện tốt các quyết nghị, chỉ đạo của HĐQT và ĐHĐCĐ, hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh. HĐQT ghi nhận và biểu dương các kết quả mà TGD và HĐĐH đạt được năm 2025 về kết quả kinh doanh, quản trị được rủi ro, ổn định hoạt động của hệ thống trong bối cảnh nhiều biến động của thị trường, hướng tới mục tiêu chiến lược chuyển đổi số và phát triển bền vững.

XI. Đề xuất mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2026

Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch hoạt động năm 2026, với yêu cầu nâng cao vai trò giám sát, quản trị ngân hàng, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 tối đa 0,5% lợi nhuận hợp nhất sau thuế.

XII. Định hướng hoạt động năm 2026

Tiếp nối các nền tảng đã được củng cố trong giai đoạn trước và bước vào giai đoạn tăng tốc của chiến lược 2025–2029, kế hoạch hoạt động năm 2026 của MSB tập trung vào các nội dung trọng yếu sau:

1. Phát triển khách hàng và mở rộng hệ sinh thái đối tác trên nền tảng ngân hàng số

MSB tiếp tục xác định khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) là hai động lực tăng trưởng trọng tâm, đẩy mạnh mở rộng quy mô khách hàng và gia tăng mức độ gắn kết thông qua các giải pháp tài chính cá nhân hóa trên nền tảng số. Ngân hàng tập trung thu hút khách hàng mới, đồng thời nâng cao giá trị vòng đời và khả năng khai thác đa sản phẩm đối với khách hàng hiện hữu.

Trong năm 2026, MSB tiếp tục triển khai và mở rộng nền tảng ngân hàng số thế hệ mới, phát triển mô hình phân phối đa kênh tích hợp giữa kênh số và mạng lưới chi nhánh, đảm bảo trải nghiệm khách hàng liền mạch và nhất quán. Bên cạnh đó, ngân hàng mở rộng hợp tác với các đối tác trong hệ sinh thái thông qua mô hình ngân hàng mở và tài chính nhúng, gia tăng điểm chạm khách hàng, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ và nâng cao năng lực cung cấp các giải pháp tài chính toàn diện.

2. Đảm bảo tăng trưởng tín dụng và huy động hiệu quả, gắn với chất lượng tài sản và phát triển bền vững

MSB tiếp tục định hướng tăng trưởng có chọn lọc, tập trung vào các phân khúc khách hàng và lĩnh vực kinh tế trọng điểm, đồng thời bảo đảm hiệu quả kinh doanh gắn với chất lượng tài sản và cơ cấu nguồn vốn bền vững. Ngân hàng đẩy mạnh phát triển các sản phẩm tài chính số, tích hợp các giải pháp thanh toán và dịch vụ tài chính tiện ích nhằm gia tăng khả năng huy động vốn, cải thiện cơ cấu nguồn vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Ngoài ra, MSB tiếp tục thúc đẩy phát triển bền vững thông qua việc lồng ghép các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào hoạt động kinh doanh, mở rộng các sản phẩm tài chính xanh và tài chính bền vững. Các hoạt động tín dụng và huy động vốn được triển khai theo định hướng gia tăng tỷ trọng tài sản có yếu tố ESG, theo lộ trình hỗ trợ chuyển đổi của Chính phủ, hỗ trợ khách hàng phát triển kinh doanh hiệu quả, đặc biệt các khách hàng liên quan các lĩnh vực kinh doanh có tác động tích cực tới môi trường, xã hội, đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững của nền kinh tế.

3. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro và điều hành dựa trên dữ liệu và trí tuệ nhân tạo

Trong năm 2026, MSB tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro theo các chuẩn mực quốc tế và các thông lệ quản trị tiên tiến nhằm bảo đảm an toàn hệ thống và nâng cao năng lực kiểm soát rủi ro. Ngân hàng đồng thời tăng cường xây dựng hạ tầng dữ liệu và năng lực phân tích, hướng tới mô hình quản trị và điều hành dựa trên dữ liệu. Trên nền tảng đó, MSB đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phân tích khách hàng, thẩm định tín dụng, chấm điểm và cảnh báo sớm rủi ro nhằm nâng cao chất lượng danh mục và hiệu quả quản trị rủi ro.

Đồng thời, ngân hàng tiếp tục tập trung nguồn lực hoàn thiện các dự án chuyển đổi trọng yếu như Digital Channels (Nền tảng Kênh số), AI Program (Dự án trí tuệ nhân tạo), Loyalty (Hệ thống Khách hàng thân thiết)... nhằm gắn kết chặt chẽ chiến lược kinh doanh với lộ trình số hóa. Các chương trình này đóng vai trò nền tảng trong việc nâng cao năng lực công nghệ, gia tăng trải nghiệm khách hàng, tối ưu hóa hiệu suất vận hành và hỗ trợ ra quyết định kinh doanh dựa trên dữ liệu.

4. Nâng cao năng lực tổ chức, vận hành và phát triển nguồn nhân lực

MSB tiếp tục tối ưu mô hình tổ chức và mạng lưới chi nhánh theo hướng tinh gọn, hiện đại và gắn kết chặt chẽ với các nền tảng số nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và khả năng phục vụ khách hàng. Ngân hàng đồng thời tập trung phát triển đội ngũ nhân sự có năng lực về công nghệ, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo, từng bước nâng cao năng lực số và tư duy kinh doanh cho cán bộ nhân viên.

Cùng với đó, các chương trình đào tạo, phát triển lãnh đạo và quản trị hiệu suất được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả hoạt động. Môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo cùng 05 giá trị cốt lõi “Trọng khách – Sáng tạo –

Trách nhiệm – Nhân văn – Hiệu quả” tiếp tục được củng cố, tạo nền tảng cho đổi mới và tăng trưởng bền vững.

HDQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của HDQT về hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026; thông qua mức thù lao của HDQT, BKS năm 2026 theo nội dung mục XI của Báo cáo này.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *NV*
CHỦ TỊCH HDQT



TRẦN ANH TUẤN

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH HĐQT BAN HÀNH

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	14.34	10/1/2025	Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy của MSB năm 2025	100%
2.	14.34.03	10/1/2025	Thay đổi tên gọi đơn vị và chức danh cán bộ tại các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo nội dung điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy của MSB năm 2025	100%
3.	14.35	14/1/2025	Phê duyệt kết quả xây dựng mô hình xếp hạng tín dụng sử dụng Module dự liệu từ thông tin đối tác bên thứ 3 cho Khách hàng cá nhân	100%
4.	14.35.01	14/1/2025	Phê duyệt chủ trương sử dụng gói dịch vụ Marketing & Truyền thông thường xuyên với Công ty cổ phần Popplife trong 06 tháng đầu năm 2025	100%
5.	14.36	7/2/2025	Phê duyệt chủ trương giao kết Hợp đồng cung cấp và triển khai phần mềm VoiceBox	100%
6.	14.37	13/2/2025	Phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2024 của MSB	100%
7.	14.38	14/2/2025	Kế hoạch Vốn 2025-2027	100%
8.	14.39	17/2/2025	Phê duyệt Ngân sách đầu tư công nghệ ngân hàng năm 2025	100%
9.	14.40	17/2/2025	Phê duyệt ngân sách triển khai chương trình tích điểm đổi quà Loyalty	100%
10.	14.41	17/2/2025	Phê duyệt kế hoạch và chi phí triển khai các chiến dịch tiếp thị số của Khối CL&ĐMST nhằm thu hút khách hàng mới của NHBL	100%
11.	14.42	21/2/2025	Phê duyệt chủ trương giao kết “Hợp đồng dịch vụ bảo trì hệ thống phần mềm FXDEALING - Quản lý mua bán ngoại tệ giữa Chi nhánh và Hội sở tại MSB”	100%
12.	14.43	26/2/2025	Phê duyệt kế hoạch và ngân sách triển khai giai đoạn 2 của Dự án Leading the way	100%
13.	15.01	28/2/2025	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14.	15.02	28/2/2025	Thông qua việc đề nghị NHNN cấp bổ sung nội dung hoạt động dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài vào Giấy phép	100%
15.	15.03	4/3/2025	Phê duyệt chủ trương gia hạn Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng VNPT-CA	100%
16.	15.03.01	4/3/2025	Điều chỉnh tên gọi các đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Khối Quản lý rủi ro tại các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo nội dung điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy của MSB năm 2025	100%
17.	15.04	5/3/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư gói thầu Mua sắm giải pháp công nghệ Solution Base thuộc Dự án Chuyển đổi số Asset360	100%
18.	15.05	10/3/2025	Ban hành Tuyên bố Khẩu vị rủi ro giai đoạn 2025 - 2027	100%
19.	15.06	10/3/2025	Ban hành Tuyên bố Chiến lược quản lý rủi ro giai đoạn 2025 - 2027	100%
20.	15.07	12/3/2025	Thông qua chủ trương giao kết các hợp đồng, giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa MSB và người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn và người có liên quan của họ; giữa MSB và Công ty con của MSB	100%
21.	15.08	13/3/2025	Phê duyệt chủ trương giao kết Hợp đồng dịch vụ tư vấn giữa MSB với Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn nhân lực TNTalent	100%
22.	15.09	25/3/2025	Phê duyệt chủ trương triển khai chương trình khuyến mãi nhằm thúc đẩy dịch vụ thu hộ qua mã QR code MSB cung cấp	100%
23.	15.10	28/3/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp xe công vụ cho MSB	100%
24.	15.11	28/3/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Nâng cấp dung lượng tủ đĩa DS8910 của hệ thống Core Banking T24”	100%
25.	15.13	1/4/2025	Tuyên bố chấm dứt hiệu lực Quy chế hoạt động của Hội đồng điều hành (Mã số: QC.BM.015)	100%
26.	15.14	3/4/2025	Phê duyệt chủ trương gia hạn dịch vụ điện toán đám mây toàn hàng trong thời gian 3	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			năm - Từ tháng 01/2025 đến hết tháng 12/2027	
27.	15.15	3/4/2025	Phê duyệt chủ trương triển khai chiến dịch truyền thông và thúc đẩy kinh doanh thông qua hợp tác toàn diện và triển khai chuỗi hoạt động bóng rổ Việt Nam	100%
28.	16.01	4/4/2025	Thông qua việc đề nghị NHNN cấp bổ sung hoạt động đại lý thanh toán vào Giấy phép của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	100%
29.	16.02	11/4/2025	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 01 năm 2025 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	100%
30.	16.03	14/4/2025	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp xe ô tô làm quà tặng cho chương trình khuyến mãi thúc đẩy dịch vụ thu hộ qua mã QR code do MSB cung cấp	100%
31.	16.04	14/4/2025	Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2025 của Dự án Digital Youth	100%
32.	16.05	25/4/2025	Phê duyệt Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm	100%
33.	16.06	29/4/2025	Thông qua việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024	100%
34.	16.07	5/5/2025	Thông qua việc điều chỉnh chương trình khuyến mại nhằm thúc đẩy dịch vụ thu hộ qua mã QR code MSB cung cấp	100%
35.	16.09	15/5/2025	Sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý rủi ro tín dụng (QC.RR.001 - Lần 6)	100%
36.	16.10	15/5/2025	Phân cấp thẩm quyền phê duyệt tín dụng	100%
37.	16.11	16/5/2025	Phê duyệt tiếp tục triển khai và bổ sung ngân sách Chương trình thúc đẩy Tài khoản mở mới dành cho KHCN thuộc NHBL năm 2025	100%
38.	16.12	16/5/2025	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp xe ô tô làm quà tặng cho Chương trình khuyến mãi nhằm thúc đẩy dịch vụ thu hộ qua mã QR code do MSB cung cấp (theo Chương trình điều chỉnh)	100%
39.	16.13	16/5/2025	Phê duyệt chủ trương giao kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo trì hệ thống hóa đơn điện tử E-invoice	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
40.	16.14	21/5/2025	Phê duyệt chủ trương chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của TNEX Finance tại Công ty cổ phần xếp hạng tín nhiệm đầu tư Việt Nam và Công ty cổ phần Vinatex – Hồng Lĩnh	100%
41.	16.15	22/5/2025	Thông qua chủ trương mua xe ô tô điện làm xe công vụ cho MSB	100%
42.	16.16	30/5/2025	Phê duyệt chủ trương cung cấp sản phẩm dịch vụ tại thị trường mới cho KHDN là người không cư trú	100%
43.	16.17	5/6/2025	Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 02 xe ô tô điện làm xe công vụ	100%
44.	16.18	5/6/2025	Phê duyệt chủ trương mở rộng đầu tư máy giao dịch tự động thế hệ mới (CRM)	100%
45.	16.20	10/6/2025	Phê duyệt chủ trương truyền thông năm 2025 trên các kênh hiện có của Trung tâm Đào tạo bóng đá trẻ PVF	100%
46.	16.21	10/6/2025	Phê duyệt chủ trương thành lập và ngân sách Chương trình Đầu tư nghiên cứu và triển khai AI Giai đoạn 1 – Thuộc Dự án đầu tư nghiên cứu AI tại MSB	100%
47.	16.22	25/6/2025	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Gói thầu 01: Bản quyền & dịch vụ triển khai giải pháp Core Banking thuộc Dự án “Hiện đại hóa hệ thống Core Banking MSB”/ Banking System” Project	100%
48.	13	27/2/2025	Phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành Hạng mục Hợp đồng cung cấp, triển khai ATM thế hệ mới thuộc Dự án “Đầu tư hiện đại hóa hệ thống máy rút tiền tự động (ATM) & máy nộp rút tiền tự động (CRM)”	100%
49.	16	5/3/2025	Tái cơ cấu các đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Văn phòng MSB	100%
50.	55	8/4/2025	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành Dự án “Thi công di dời Chi nhánh Bình Dương”	100%
51.	62	25/4/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư hệ thống AML mới”	100%
52.	67	13/5/2025	Phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành - Hạng mục 2 “Đầu tư giải	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			pháp tự động hóa quản lý chính sách an ninh (Rule Firewall)" thuộc Dự án Thay thế hệ thống Firewall Core - DMZ tại DC	
53.	68	15/5/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án quản lý khách hàng sau giải ngân và thu hồi nợ - Digi.LenO	100%
54.	72	22/5/2025	Phê duyệt quyết toán Hạng mục Dự án hoàn thành Gói thầu “Đầu tư hạ tầng phần cứng cho Dự án Enterprise Data Platform”	100%
55.	73	22/5/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Thay thế hệ thống Firewall Checkpoint tại DR”	100%
56.	89	8/7/2025	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án “Đáp ứng tuân thủ bản quyền phần mềm Oracle”	100%
57.	17.01	7/7/2025	Phê duyệt triển khai tăng vốn điều lệ năm 2025	100%
58.	17.01.01	7/7/2025	Phê duyệt chủ trương sử dụng gói dịch vụ Marketing & Truyền thông thường xuyên với Công ty cổ phần Popplife trong 06 tháng cuối năm 2025	100%
59.	90	8/7/2025	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án “Hạ tầng lưu trữ Mid-Range tại DC và DR”	100%
60.	88A	8/7/2025	Phê duyệt kinh phí đầu tư thi công cải tạo di dời MSB Hải Phòng	100%
61.	17.02	10/7/2025	Ban hành Khung Tài chính bền vững	100%
62.	17.03	10/7/2025	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 02 năm 2025 của MSB	100%
63.	17.03.01	21/7/2025	Phê duyệt chủ trương và kinh phí tổ chức chương trình quảng cáo tại sự kiện nghệ thuật chuỗi hòa nhạc của Nhà hát Hồ Gươm	100%
64.	17.04	25/7/2025	Phê duyệt kế hoạch và chi phí triển khai chiến dịch tiếp thị số của Khối CL&ĐMST nhằm thu hút khách hàng mới của NHBL - Giai đoạn từ tháng 7/2025 đến hết tháng 12/2025	100%
65.	17.05	4/8/2025	Phê duyệt chủ trương giao kết Hợp đồng dịch vụ tư vấn giữa MSB và HSC	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
66.	17.05.01	8/8/2025	Phê duyệt chủ trương truyền thông, quảng cáo trên các kênh hiện có của CLB trẻ PVF-CAND trong mùa giải 2025-2026	100%
67.	100	12/8/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án "Đầu tư hạ tầng cho hệ thống New MBA"	100%
68.	17.06	21/8/2025	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2025	100%
69.	107	5/9/2025	Phê duyệt quyết toán Hạng mục Dự án hoàn thành – Hạng mục “Dịch vụ triển khai và cung cấp bản quyền sử dụng hệ thống quản trị trải nghiệm khách hàng – CXM” thuộc Dự án Đầu tư các giải pháp công nghệ theo chương trình Magnet	100%
70.	106	5/9/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Quản lý khách hàng sau giải ngân và thu hồi nợ - Digi.LenO (Thay thế Quyết định 68/2025/QĐ-HĐQT ngày 15/5/2025)	100%
71.	17.07	16/9/2025	Thông qua việc xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)	100%
72.	17.08	16/9/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)	100%
73.	17.08.01	26/9/2025	Phê duyệt bổ sung chi phí tổ chức chương trình quảng cáo tại sự kiện nghệ thuật Chuỗi hòa nhạc của Nhà hát Hồ Gươm	100%
74.	17.09	30/9/2025	Thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến nghiệp vụ phi tín dụng có giá trị từ 10% Vốn điều lệ trở lên thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
75.	17. 10	2/10/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính theo VAS, Hệ thống kiểm soát nội bộ đối với việc lập Báo cáo tài chính trong năm 2026 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo IFRS	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
76.	17.11	2/10/2025	Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 03 năm 2025 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	100%
77.	17.11.01	8/10/2025	Phê duyệt chủ trương thực hiện truyền thông quảng cáo tại chương trình Chiến sỹ quả cảm	100%
78.	17,12	15/10/2025	Phê duyệt bổ sung ngân sách cải tạo sửa chữa khu vực làm việc cho Dự án Digital Youth	100%
79.	17,13	16/10/2025	Phê duyệt chủ trương thuê địa điểm đầu tư xây dựng trụ sở làm việc mới của MSB tại Hà Nội	100%
80.	17,14	16/10/2025	Phê duyệt chủ trương đặt cọc để thuê địa điểm đầu tư xây dựng trụ sở làm việc mới của MSB tại Hà Nội	100%
81.	18,01	20/10/2025	Cập nhật vốn điều lệ tại Điều lệ MSB	100%
82.	126	24/10/2025	Phê duyệt chủ trương về dự toán kinh phí đầu tư thi công cải tạo sửa chữa Văn phòng trụ sở chính của MSB tại Hà Nội (Khối đế 54A Nguyễn Chí Thanh)	100%
83.	126A	27/10/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công cải tạo sửa chữa Văn phòng trụ sở chính của MSB tại Hà Nội - Hạng mục “Cải tạo sửa chữa, thi công hệ thống MEP chung (không bao gồm Máy lọc nước), Vệ sinh công nghiệp”	100%
84.	18.02	4/11/2025	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 4 năm 2025 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	100%
85.	18.03	5/11/2025	Phê duyệt chủ trương truyền thông, quảng cáo trên các kênh của CLB Bóng đá Công an Hà Nội trong mùa giải 2025 - 2026	100%
86.	136	13/11/2025	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án “Nâng cấp dung lượng tủ đĩa DS8910 của hệ thống Core Banking T24”	100%
87.	137	13/11/2025	Phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành - Hạng mục: Chi phí triển khai ban đầu - Trả đối tác bên thứ 3 triển khai dịch vụ - Dự án phát triển tính năng chi tiêu thẻ Quốc tế qua ví Apple Pay và Google Pay	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
88.	18.04	19/11/2025	Phê duyệt chủ trương thực hiện góp vốn vào Công ty cổ phần Xếp hạng tín nhiệm đầu tư Việt Nam	100%
89.	18.05	27/11/2025	Thông qua phương án tăng vốn điều lệ và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với việc tăng vốn điều lệ của TNEX Finance	100%
90.	18.06	27/11/2025	Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản tại kho tài sản cũ Hà Nội (Kho Đài Tư)	100%
91.	144	27/11/2025	Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành - Công trình “Đầu tư Văn phòng các dự án Chuyển đổi số Chiến lược của MSB”	100%
92.	18.07	27/11/2025	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Gói thầu số 5 thuộc Dự án “Hiện đại hóa hệ thống Core Banking MSB”	100%
93.	18.08	4/12/2025	Phê duyệt chủ trương thành lập Dự án và thuê Công ty kiểm toán độc lập nhằm triển khai Thông tư 14 tại MSB	100%
94.	18.09	5/12/2025	Phê duyệt chủ trương chuyển nhượng tên miền internet	100%
95.	148	9/12/2025	Phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án Mua sắm máy tính năm 2025	100%
96.	18.10	16/12/2025	Phê duyệt chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của TNEX Finance	100%
97.	18.11	19/12/2025	Phê duyệt chủ trương tái tục Chương trình Bảo hiểm sức khỏe toàn diện và Bảo hiểm tai nạn MSB Care năm 2026	100%
98.	18.11.01	23/12/2025	Phê duyệt chủ trương giao TNEX Finance làm đơn vị ký kết hợp đồng sử dụng hệ thống công nghệ Mambu Core Banking giai đoạn 2026 - 2030	100%
99.	160	24/12/2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Nâng cấp hệ thống cân bằng tải và tường lửa ứng dụng tại DC01 (Viettel) & VNG”	100%
100.	161	24/12/2025	Phê duyệt quyết toán Dự án hoàn thành Dự án “Nâng cấp hệ thống quản trị và lưu trữ hồ sơ tập trung – ECM”	100%
101.	18.12	26/12/2025	Phê duyệt kinh phí ủng hộ đồng bào các địa phương bị ảnh hưởng bởi thiên tai bão lũ tại khu vực miền Trung, Tây Nguyên	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
102.	166	30/12/2025	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công Hạng mục Nội thất thuộc dự án Thi công cải tạo sửa chữa Văn phòng trụ sở chính của MSB tại Hà Nội	100%
103.	18.12.01	30/12/2025	Phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2026	100%
104.	01.TD	02/01/2025	Phê duyệt hạn mức cho KHCN	100%
105.	02.TD	13/1/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
106.	03.TD	24/1/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
107.	04.TD	24/1/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHDN	100%
108.	05.TD	18/2/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
109.	06.TD	26/2/2025	Gia hạn lần 02 khoản vay đặc biệt đối với QTDND Quảng Tiến theo Hợp đồng cho vay đặc biệt số 260221/HĐCVĐB ngày 26/02/2021	100%
110.	07.TD	27/2/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
111.	08.TD	17/3/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
112.	09.TD	25/3/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
113.	10.TD	28/3/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
114.	11.TD	28/3/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
115.	12.TD	28/03/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHĐCTC	100%
116.	13.TD	3/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
117.	14.TD	3/4/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHDN	100%
118.	15.TD	14/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
119.	16.TD	15/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
120.	17.TD	16/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
121.	18.TD	16/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
122.	19.TD	16/4/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHCN	100%
123.	20.TD	17/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
124.	21.TD	18/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
125.	22.TD	24/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
126.	23.TD	24/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
127.	24.TD	24/4/2025	Cơ cấu thời hạn trả nợ cho KHDN	100%
128.	25.TD	25/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
129.	26.TD	25/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
130.	27.TD	25/4/2025	Gia hạn lần 03 khoản vay đặc biệt đối với QTDND Quảng Tiến theo Hợp đồng cho vay đặc biệt số 130519/HĐCV ngày 13/05/2019	100%
131.	28.TD	25/4/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
132.	29.TD	7/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
133.	30.TD	8/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
134.	31.TD	8/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
135.	32.TD	9/5/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHDN	100%
136.	33.TD	13/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
137.	34.TD	26/5/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHCN	100%
138.	35.TD	26/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
139.	36.TD	26/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
140.	37.TD	28/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHĐCTC	100%
141.	38.TD	28/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
142.	39.TD	28/5/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
143.	40.TD	11/6/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
144.	41.TD	19/6/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
145.	42.TD	19/6/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng tối đa cho các chức danh CBNV thuộc đối tượng hạn chế cấp tín dụng	100%
146.	43.TD	25/6/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHDN	100%
147.	44.TD	30/6/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
148.	45.TD	30/6/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
149.	46.TD	2/7/2025	Điều chỉnh hiệu lực phê duyệt cho KHCN	100%
150.	47.TD	4/7/2025	Phương án xử lý công nợ thuê tàu	100%
151.	48.TD	4/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
152.	49.TD	9/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng và Cơ cấu thời hạn trả nợ cho KHDN	100%
153.	50.TD	11/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
154.	51.TD	16/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
155.	52.TD	16/7/2025	Phê duyệt chào bán khoản nợ của KHDN	100%
156.	53.TD	16/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
157.	54.TD	16/7/2025	Điều chỉnh hiệu lực phê duyệt cho KHCN	100%
158.	55.TD	16/7/2025	Điều chỉnh hiệu lực phê duyệt cho KHCN	100%
159.	56.TD	17/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
160.	57.TD	17/7/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
161.	58.TD	18/7/2025	Điều chỉnh hiệu lực phê duyệt cho KHCN	100%
162.	59.TD	21/7/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
163.	60.TD	22/7/2025	Gia hạn lần 03 khoản vay đặc biệt đối với QTDND Quảng Tiến theo Hợp đồng cho vay đặc biệt số 280819/HĐCV ngày 28/08/2019	100%
164.	61.TD	23/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
165.	61A.TD	30/7/2025	Thay đổi phương án quản lý nợ cho KHDN	100%

m

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
166.	62.TD	4/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
167.	63.TD	4/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
168.	64.TD	7/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	83,33%
169.	65.TD	7/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	83,33%
170.	66.TD	8/8/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHDN	83,33%
171.	67.TD	12/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	83,33%
172.	68.TD	14/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
173.	69.TD	14/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	83,33%
174.	70.TD	15/8/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	83,33%
175.	71.TD	18/8/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
176.	72.TD	28/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
177.	73.TD	28/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
178.	74.TD	29/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHĐCTC	100%
179.	75.TD	29/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
180.	76.TD	4/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
181.	77.TD	5/9/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
182.	78.TD	8/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
183.	79.TD	9/9/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng cho KHDN	100%
184.	80.TD	10/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
185.	81.TD	22/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
186.	82.TD	24/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
187.	83.TD	29/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
188.	84.TD	30/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
189.	85.TD	30/9/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
190.	86.TD	2/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
191.	87.TD	6/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
192.	88.TD	7/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
193.	89.TD	7/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
194.	90.TD	11/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
195.	91.TD	13/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
196.	92.TD	13/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
197.	93.TD	22/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
198.	94.TD	22/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
199.	95.TD	23/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
200.	96.TD	28/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
201.	97.TD	28/10/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
202.	98.TD	3/11/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng tối đa cho một số chức danh CBNV thuộc đối tượng hạn chế cấp tín dụng	100%
203.	99.TD	4/11/2025	Điều chỉnh hạn mức tín dụng cho KHDN	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
204.	100.TD	5/11/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
205.	101.TD	11/11/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN	100%
206.	102.TD	13/11/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
207.	103.TD	2/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
208.	104.TD	8/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHĐCTC	100%
209.	105.TD	8/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
210.	106.TD	8/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
211.	107.TD	9/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
212.	108.TD	15/12/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro tín dụng	100%
213.	109.TD	17/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
214.	110.TD	17/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
215.	111.TD	25/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
216.	112.TD	30/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN	100%
217.	113.TD	31/12/2025	Phê duyệt biện pháp xử lý rủi ro	100%
218.	13	6/1/2025	Miễn nhiệm và chấm dứt HĐLĐ đối với Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi	100%
219.	14	6/1/2025	Giao kiêm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi	100%
220.	222	11/1/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Chiến lược	100%
221.	223	11/1/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng điều hành Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
222.	238	11/1/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
223.	239	11/1/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Quyền Tổng Giám đốc Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
224.	265	11/1/2025	Bổ nhiệm bà Lại Thanh Mai giữ chức vụ Phó Giám đốc Khối Tư vấn pháp lý và Tuân thủ	100%
225.	266	11/1/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khối Tư vấn pháp lý và Tuân thủ	100%
226.	268	11/1/2025	Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Ngân hàng Doanh nghiệp	100%
227.	286	11/1/2025	Luân chuyển và bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Khối Vận hành	100%
228.	290	11/1/2025	Nhân sự cho Hội đồng Tín dụng Khách hàng Chiến lược	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
229.	291	11/1/2025	Nhân sự cho Ủy ban chiến lược MSB	100%
230.	14.34.01	11/1/2025	Sửa đổi, bổ sung danh sách dự kiến nhân sự Hội đồng thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX (TNEX Finance) để trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận	100%
231.	14.34.02	10/1/2025	Phê duyệt nhân sự dự kiến bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX để trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận	100%
232.	325A	15/1/2025	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Phú Thọ và chấm dứt Hợp đồng lao động	100%
233.	326A	15/1/2025	Giao phụ trách Chi nhánh Phú Thọ	100%
234.	326	15/1/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Long Biên	100%
235.	312	15/1/2025	Gia hạn bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Đô Thành	100%
236.	384	3/2/2025	Miễn nhiệm Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh	100%
237.	385	3/2/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm Quyền Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh	100%
238.	425	24/1/2025	Miễn nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội và chấm dứt HDLĐ	100%
239.	426	24/1/2025	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	100%
240.	428	24/1/2025	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Cầu Giấy	100%
241.	430	24/1/2025	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Thanh Xuân	100%
242.	433	24/1/2025	Miễn nhiệm Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn và chấm dứt HDLĐ	100%
243.	434	24/1/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn	100%
244.	450	24/1/2025	Thôi giao nhiệm vụ phụ trách Chi nhánh Quảng Bình	100%
245.	451	24/1/2025	Điều động và Giao nhiệm vụ phụ trách Chi nhánh Quảng Bình	100%
246.	489	5/2/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khối Chiến lược và đổi mới sáng tạo	100%
247.	586	12/2/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Khối Quản lý Tài chính	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
248.	588	12/2/2025	Giao phụ trách kế toán MSB	100%
249.	595	12/2/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long	100%
250.	591	17/2/2025	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nam	100%
251.	592	17/2/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nam	100%
252.	686	20/2/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bạc Liêu	100%
253.	764	26/2/2025	Miễn nhiệm Giám đốc Chi nhánh Đô Thành và chấm dứt HĐLĐ	100%
254.	763	26/2/2025	Giao phụ trách Chi nhánh Đô Thành	100%
255.	766A	26/2/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Thái Nguyên	100%
256.	637	3/3/2025	Thôi giao kiêm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Châu Đốc	100%
257.	638	3/3/2025	Điều động và giao phụ trách Chi nhánh Châu Đốc	100%
258.	818	4/3/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bình Phước	100%
259.	1002	5/3/2025	Nhân sự cho Hội đồng Tín dụng Khách hàng Doanh nghiệp lớn 1	100%
260.	968	5/3/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Sở Giao dịch	100%
261.	1328	19/3/2025	Nhân sự cho Ủy ban Công nghệ	100%
262.	1179	23/3/2025	Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc MSB	100%
263.	1488	1/4/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bến Tre	86%
264.	1503	1/4/2025	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát TNEX Finance	100%
265.	1599	12/4/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc MSB - Tổng Giám đốc Ngân hàng Bán lẻ	100%
266.	1638	15/4/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khối Quản lý Rủi ro	100%
267.	1637	15/4/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Bán lẻ	100%
268.	1636A	15/4/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Đồng Đa	100%
269.	1656	18/4/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Phú Yên	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
270.	1667	18/4/2025	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Vĩnh Phúc và chấm dứt HDLD	100%
271.	1668	18/4/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Phúc	100%
272.	1883	3/5/2025	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Lâm Đồng và chấm dứt HDLD	100%
273.	1884	3/5/2025	Giao phụ trách Chi nhánh Lâm Đồng	100%
274.	1945	5/5/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh An Giang	100%
275.	16,08	6/5/2025	Sửa đổi, bổ sung danh sách dự kiến nhân sự Hội đồng thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX (TNEX Finance) để trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận	100%
276.	2005	10/5/2025	Thôi giao nhiệm vụ phụ trách Chi nhánh Kon Tum	100%
277.	2006	10/5/2025	Giao nhiệm vụ phụ trách Chi nhánh Kon Tum	100%
278.	2012	11/5/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bình Dương	100%
279.	2050	13/5/2025	Bổ nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
280.	2051	13/5/2025	Bổ nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
281.	2052	13/5/2025	Bổ nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
282.	2086	15/5/2025	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Nam Định	100%
283.	2191	22/5/2025	Nhân sự cho Ủy ban Quản lý Rủi ro	100%
284.	2189	22/5/2025	Nhân sự cho Hội đồng Xử lý Rủi ro	100%
285.	2193	22/5/2025	Phân công thành viên giám sát hoạt động của Hội đồng phê duyệt tín dụng số	100%
286.	2192	22/5/2025	Phân công thành viên giám sát hoạt động của Hội đồng Tín dụng Khách hàng doanh nghiệp lớn 1	100%
287.	2236	22/5/2025	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Vũng Tàu	100%
288.	2465	6/6/2025	Thôi giao kiêm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi	100%



me

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
289.	2465	6/6/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi	100%
290.	16,19	6/6/2025	Sửa đổi, bổ sung danh sách dự kiến nhân sự Hội đồng thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX (TNEX Finance) để trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận	100%
291.	2399	9/6/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Bình Định	100%
292.	2668	20/6/2025	Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
293.	2765	26/6/2025	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh Bình Thuận và chấm dứt HĐLĐ	100%
294.	2766	26/6/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bình Thuận	100%
295.	2955	4/7/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
296.	3058	11/7/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Long An	100%
297.	3246	24/7/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn	100%
298.	3272	24/7/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Thanh Xuân	100%
299.	3323	29/7/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Khánh Hòa	100%
300.	3423	3/8/2025	Gia hạn bổ nhiệm chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh	100%
301.	3636	17/8/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nam	100%
302.	3674	21/8/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Cà Mau	100%
303.	3684	22/8/2025	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Thành viên Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
304.	3685	22/8/2025	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Thành viên Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
305.	3686	22/8/2025	Bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
306.	3688	22/8/2025	Bổ nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
307.	3689	22/8/2025	Bổ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
308.	3698	22/8/2025	Bổ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
309.	3699	22/8/2025	Bổ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2025-2030 của Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
310.	3799	10/9/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai	100%
311.	3963	11/9/2025	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hậu Giang	100%
312.	3964	11/9/2025	Giao phụ trách Chi nhánh Hậu Giang - Trung tâm Kinh doanh	100%
313.	3995	15/9/2025	Miễn nhiệm và chấm dứt HĐLĐ tại Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
314.	3989	12/9/2025	Bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	100%
315.	4466	14/10/2025	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	100%
316.	4590	27/10/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long	100%
317.	4591	27/10/2025	Miễn nhiệm và chấm dứt HĐLĐ Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long	100%
318.	4535	20/10/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Quảng Bình	100%
319.	4536	20/10/2025	Thôi giao nhiệm vụ phụ trách Chi nhánh Quảng Bình	100%
320.	4540	17/10/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Phúc	100%
321.	4830	06/11/2025	Giao kiêm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Kon Tum	100%
322.	4830	11/11/2025	Thôi giao nhiệm vụ phụ trách Chi nhánh Kon Tum	100%
323.	4809	5/11/2025	Gia hạn bổ nhiệm chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Đô Thành	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
324.	4958	15/11/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Ninh Bình	100%
325.	5012	5/12/2025	Miễn nhiệm và chấm dứt Hợp đồng lao động với Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi	100%
326.	5013	5/12/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi	100%
327.	5312	15/12/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Tĩnh	100%
328.	5315	17/12/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Thái Bình	100%
329.	5316	26/12/2025	Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Bình Thuận	100%
330.	5365	26/12/2025	Thôi giao kiêm giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Tiền Giang	100%
331.	5366	26/12/2025	Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Tiền Giang	100%

PHỤ LỤC 2

Báo cáo về các giao dịch giữa MSB, công ty con với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa MSB với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Công ty thực hiện giao dịch (MSB, công ty con)	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giao dịch
1.	Lê Cẩm Thúy	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	07/01/2025	01.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	Phê duyệt hạn mức cho KHCN
2.	Nguyễn Phạm Hồng Lê	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	19/3/2025	08.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 17/03/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN
3.	Lê Cẩm Thúy	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	16/6/2025	35.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 26/05/2025	Phê duyệt hạn mức cho KHCN
4.	Công ty Cổ phần Đầu tư ROX Energy	Người có liên quan của người nội bộ	0313400976	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	23/8/2025	50.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 10/07/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN
5.	Trần Anh Đức	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	17/7/2025	56.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 17/07/2025	Phê duyệt hạn mức thẻ tín dụng cho KHCN
6.	Công ty CP ROX Living	Người có liên quan của người nội bộ	0106815080	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	28/7/2025	61.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 23/7/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDN

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Công ty thực hiện giao dịch (MSB, công ty con)	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giao dịch
7.	Trần Thị Thu Hương	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	18/8/2025	68.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 14/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN
8.	Công ty tài chính TNHH MTV TNEX	Công ty con	0301516782	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	29/8/2025	74.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 29/8/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHĐCTC
9.	Nguyễn Phạm Hồng Lê	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	7/10/2025	78.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 8/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN
10.	Trần Thị Thu Hương	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	29/10/2025	80.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 10/9/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHCN
11.	Trần Xuân Quảng	Người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	04/11/2025	82.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 24/9/2025	Phê duyệt hạn mức thẻ tín dụng cho KHCN
12.	Công ty tài chính TNHH MTV TNEX	Công ty con	0301516782	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	10/10/2025	89.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 7/10/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHĐCTC
13.	Kiều Thị Anh Nga	Người có liên quan của người nội bộ		Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	30/12/2025	101.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 11/11/2025	Phê duyệt hạn mức thẻ tín dụng cho KHCN
14.	Công ty Cổ phần Tập đoàn ROX	Người có liên quan của người nội bộ	0106684712	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	11/12/2025	103.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 2/12/2025	Phê duyệt hạn mức thẻ tín dụng cho KHDN

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Công ty thực hiện giao dịch (MSB, công ty con)	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giao dịch
15.	Công ty tài chính TNHH MTV TNEX	Công ty con	0301516782	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	9/12/2025	104.TD/2025/NQ-HĐQT ngày 8/12/2025	Phê duyệt hạn mức tín dụng cho KHDCTC
16.	Công ty cổ phần TNTech (*)	Người có liên quan của người nội bộ	0105942978	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	20/2/2025	14.36/2025/NQ-HĐQT ngày 7/2/2025	Hợp đồng cung cấp và triển khai phần mềm quản lý VoiceBox
17.	Công ty cổ phần TNTech (*)	Người có liên quan của người nội bộ	0105942978	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	24/2/2025	14.42/2025/NQ-HĐQT ngày 21/2/2025	Hợp đồng dịch vụ bảo trì hệ thống phần mềm FXDEALING - Quản lý mua bán ngoại tệ giữa Chi nhánh và Hội sở tại MSB
18.	Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn nhân lực TNTalent (*)	Người có liên quan của người nội bộ	0105897877	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	14/3/2025	15.08/2025/NQ-HĐQT ngày 13/3/2025	Hợp đồng dịch vụ
19.	Công ty Tài chính TNHH MTV TNEX	Công ty con	0301516782	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	12/1/2026	18.09/2025/NQ-HĐQT ngày 5/12/2025	Văn bản thỏa thuận chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền internet



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Công ty thực hiện giao dịch (MSB, công ty con)	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giao dịch
20.	Lê Cẩm Thúy	Người liên quan của người nội bộ		Công ty tài chính TNHH MTV TNEX	15/12/2025		Hợp đồng cấp tín dụng
21.	Lê Cẩm Thúy	Người liên quan của người nội bộ		Công ty tài chính TNHH MTV TNEX	17/12/2025		Hợp đồng cấp tín dụng
22.	Lê Thị Thương	Người liên quan của người nội bộ		Công ty tài chính TNHH MTV TNEX	29/12/2025		Hợp đồng cấp tín dụng
23.	Công ty Cổ phần Rox Living	Người liên quan của người nội bộ	0106815080	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	19/6/2015		- Tiền gửi tại MSB - Thẻ tín dụng tại MSB - Phải thu khác
24.	Công ty Cổ phần Tập đoàn Rox	Người liên quan của người nội bộ	0106684712	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	KKH: 17/12/2014 CKH: 28/11/2024		- Tiền gửi tại MSB - Thẻ tín dụng tại MSB
25.	Công ty Cổ phần FamilyMart Việt Nam	Người liên quan của người nội bộ	0312737310	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	- 7/6/2016 - 7/8/2023		- Tiền gửi tại MSB - Thẻ tín dụng tại MSB

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Công ty thực hiện giao dịch (MSB, công ty con)	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giao dịch
26.	Công ty cổ phần ROX Asset	Người liên quan của người nội bộ	0109976914	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	30/5/2022		Tiền gửi tại MSB

(*) Công ty cổ phần TNTech và Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn nhân lực TNTalent không còn là người liên quan của người nội bộ từ ngày 18/4/2025.

PHỤ LỤC 3
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN LOẠI NỢ, CAM KẾT NGOẠI BẢNG,
TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG DỰ PHÒNG ĐỂ XỬ LÝ RỦI RO

RIÊNG LẺ

Theo quy định tại Điều 13 Thông tư 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 và Điều 15 Nghị định 86/2024/NĐ-CP, MSB báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tính đến thời điểm 31/12/2025 như sau:

1. Kết quả phân loại nợ tại 31/12/2025:
 - a. Tổng dư nợ nội bảng: 304.751.233 triệu đồng.
 - b. Tổng nợ xấu: 5.173.204 triệu đồng.
 - c. Tỷ lệ nợ xấu: 1,71%.
2. Kết quả trích lập dự phòng rủi ro tại 31/12/2025:
 - a. Tổng dự phòng chung đã trích lập: 1.532.693 triệu đồng.
 - b. Tổng dự phòng cụ thể đã trích lập: 1.109.369 triệu đồng.
3. Kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ 01/01/2025 đến 31/12/2025:
 - a. Tổng số dự phòng cụ thể đã sử dụng để xử lý rủi ro là 1.789.276 triệu đồng.
 - b. Tổng số khách hàng đã xử lý rủi ro: 3.124 khách hàng.

PHỤ LỤC 3
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN LOẠI NỢ, CAM KẾT NGOẠI BẢNG,
TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG DỰ PHÒNG ĐỂ XỬ LÝ RỦI RO

HỢP NHẤT

Theo quy định tại Điều 13 Thông tư 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 và Điều 15 Nghị định 86/2024/NĐ-CP, MSB báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tính đến thời điểm 31/12/2025 (số liệu hợp nhất) như sau:

1. Kết quả phân loại nợ tại 31/12/2025:
 - a. Tổng dư nợ nội bảng: 303.249.658 triệu đồng.
 - b. Tổng nợ xấu: 5.520.348 triệu đồng.
 - c. Tỷ lệ nợ xấu: 1,82%.
2. Kết quả trích lập dự phòng rủi ro tại 31/12/2025:
 - a. Tổng dự phòng chung đã trích lập: 1.560.015 triệu đồng.
 - b. Tổng dự phòng cụ thể đã trích lập: 1.335.298 triệu đồng.
3. Kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ 01/01/2025 đến 31/12/2025:
 - a. Tổng số dự phòng cụ thể đã sử dụng để xử lý rủi ro là 2.106.834 triệu đồng.
 - b. Tổng số khách hàng đã xử lý rủi ro: 43.009 khách hàng.



PHỤ LỤC 4
BÁO CÁO CÔNG KHAI DANH SÁCH NGƯỜI VAY VÀ CÁC LỢI ÍCH
LIÊN QUAN

Theo quy định tại Khoản 10, Điều 1 Thông tư 09/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 Quy định các giới hạn, tỷ lệ an toàn hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, MSB báo cáo công khai với ĐHĐCĐ về việc cho vay các đối tượng hạn chế cấp tín dụng theo quy định tại Khoản 1, Điều 135 Luật các TCTD 2024 tính đến thời điểm 24/03/2026 như sau:

1. Đối tượng: Kế toán trưởng của MSB
 - Tổng hạn mức cấp tín dụng: 3.794 triệu đồng.
 - Tổng dư nợ thực tế tại 24/03/2026: 3.794 triệu đồng.
2. Đối tượng: CBNV của MSB có chức danh thuộc đối tượng hạn chế cấp tín dụng (Người thẩm định, xét duyệt)
 - Tổng số CBNV vay vốn: 941 người.
 - Tổng hạn mức cấp tín dụng: 2.134.340 triệu đồng.
 - Tổng dư nợ thực tế tại 24/03/2026: 2.134.340 triệu đồng.
3. Đối tượng: Cổ đông lớn, Cổ đông sáng lập
Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam: Không phát sinh dư nợ
4. Đối tượng: Công ty con
Công ty tài chính TNHH MTV TNEX: Không phát sinh dư nợ
5. Đối tượng: Doanh nghiệp có một trong những đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 134 của Luật các TCTD sở hữu trên 10% VDL của DN đó
Không phát sinh dư nợ

Việc cho vay các đối tượng nói trên đã được MSB thực hiện hoàn toàn tuân thủ theo quy định pháp luật và quy định của MSB.

PHỤ LỤC 5

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

MSB có 05 Ủy ban chuyên môn trực thuộc HĐQT bao gồm: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Chiến lược, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Công nghệ, Ủy ban Phát triển bền vững. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức & hoạt động do HĐQT ban hành; với vai trò tham mưu và đề xuất cho HĐQT các vấn đề thuộc thẩm quyền, liên quan công tác quản trị, điều hành ngân hàng.

Hoạt động của các Ủy ban chuyên môn thuộc HĐQT trong năm 2025 cụ thể như sau:

❖ Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR):

UBQLRR bao gồm 06 thành viên, trong đó có 03 thành viên HĐQT và 01 thành viên HĐQT độc lập. Chủ tịch UBQLRR là Phó Chủ tịch thường trực HĐQT.

Trong năm 2025, UBQLRR duy trì hoạt động với 06 thành viên, gồm 05 thành viên biểu quyết và 01 thành viên không biểu quyết.

UBQLRR đã thực hiện các nhiệm vụ được giao tại QC.RR.023 theo định kỳ và theo thực tế phát sinh từ nhu cầu kinh doanh và quản trị rủi ro, cụ thể:

- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành chính sách quản lý rủi ro, các văn bản nội bộ liên quan đến quản lý rủi ro thuộc thẩm quyền của HĐQT: Tuyên bố Khẩu vị rủi ro, Chiến lược quản lý rủi ro giai đoạn 2025 – 2027,...
- Xem xét và đánh giá tính phù hợp và hiệu quả đối với các đề xuất liên quan đến quản lý rủi ro và khuyến nghị cho Tổng Giám đốc: Đề xuất sửa đổi quy định cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, quy định xử lý nợ,...
- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng.
- Giám sát công tác tổ chức triển khai hoạt động quản lý rủi ro của Tổng Giám đốc.

❖ Ủy ban Chiến lược (UBCL):

UBCL bao gồm 07 thành viên, trong đó có 04 thành viên là thành viên HĐQT. Chủ tịch UBCL là Chủ tịch HĐQT. Năm 2025, trước bối cảnh biến động vĩ mô và địa chính trị, Khối Chiến lược & Đổi mới sáng tạo, với vai trò đầu mối, đã thực hiện báo cáo UBCL về việc cập nhật định hướng chiến lược của MSB giai đoạn 5 năm 2025 - 2029 nhằm phù hợp với điều kiện thực tế thị trường.

UBCL cũng được cập nhật báo cáo về các chủ điểm nội dung chiến lược trọng yếu nhằm tham mưu, khuyến nghị cho HĐQT về định hướng chiến lược, các hành động cần thực hiện để thực thi chiến lược thành công, cụ thể:

- Kinh tế vĩ mô, xu hướng ngành ngân hàng, các hoạt động đầu tư công nghệ/chuyển đổi số và phân tích đối thủ cạnh tranh.
- Báo cáo tình hình thực thi chiến lược của các Ngân hàng Chuyên doanh theo Balance Scorecard và các kế hoạch hành động trong thời gian tới.
- Báo cáo tình hình triển khai và lộ trình các dự án Chuyển đổi trọng yếu toàn hàng.

❖ Ủy ban Nhân sự (UBNS):

891-C
ANG
CÓ PHẦN
HẢI
NAM
HỒ HẠ

UBNS bao gồm 6 thành viên, trong đó có 4 thành viên là thành viên HĐQT. Chủ tịch UBNS là Chủ tịch HĐQT.

Năm 2025, UBNS đã thụ lý giải quyết hơn 120 hồ sơ và tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT trong các vấn đề liên quan đến tái cơ cấu bộ máy tổ chức của Ngân hàng trên diện rộng, hoàn thiện hệ thống chức danh cấp bậc, chế độ chính sách cho người lao động, bố trí nhân sự nhằm phù hợp với bối cảnh kinh doanh và tối ưu nguồn lực cho tổ chức. Đồng thời, UBNS đã tổ chức đều đặn các phiên họp định kỳ để thảo luận và thống nhất các vấn đề quan trọng như rà soát chương trình phát triển nhân tài MSB (Great Leaders), kiến trúc hệ thống công việc toàn hàng, cập nhật các dự án/chương trình trọng điểm đang triển khai... Bên cạnh đó, Ủy ban cũng thực hiện các thủ tục nhân sự liên quan đến các vị trí cán bộ quản lý và chức danh luật định thuộc thẩm quyền của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các nội dung công việc khác do Chủ tịch HĐQT giao phó.

❖ **Ủy ban Công nghệ (UBCN):**

UBCN bao gồm 10 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên HĐQT độc lập. Chủ tịch UBCN là thành viên HĐQT.

Năm 2025, UBCN đã tổ chức 03 buổi họp định kỳ vào Q1/2025, Q3/2025 và Q4/2025, gửi báo cáo Q2/2025, 02 buổi họp chuyên đề trong Q4/2025.

- Phiên họp Quý 1/2025 với các nội dung chính bao gồm: Kết quả thực hiện Kết luận buổi họp Quý IV 2024; Cập nhật các thay đổi về năng lực theo khung kiến trúc doanh nghiệp (EA); Báo cáo về Technology health metrics; Báo cáo về Technology Transformation metrics; Cập nhật tiến độ dự án và danh mục; Báo cáo việc sử dụng ngân sách đầu tư Công nghệ năm 2025 theo phê duyệt.
- Phiên họp Quý 2/2025 được tổ chức qua hình thức gửi email. Nội dung báo cáo bao gồm: Cập nhật tiến độ công việc các hành động theo kết luận cuộc họp Quý 1/2025; Báo cáo về Technology health metrics; Báo cáo về Technology Transformation metrics; Báo cáo việc sử dụng ngân sách đầu tư Công nghệ năm 2025 theo phê duyệt; Cập nhật tiến độ dự án và danh mục; Cập nhật các thay đổi về năng lực theo khung kiến trúc doanh nghiệp (EA).
- Phiên họp Quý 3/2025 với các nội dung chính bao gồm: Kết quả thực hiện các chỉ đạo trong các quý trước; Cập nhật các thay đổi về năng lực theo khung kiến trúc doanh nghiệp (EA); Báo cáo về Technology health metrics; Báo cáo về Technology Transformation metrics; Cập nhật tiến độ dự án và danh mục; Báo cáo việc sử dụng ngân sách đầu tư Công nghệ năm 2025 theo phê duyệt.
- Kỳ họp Q4/2025:
 - ✓ Họp chuyên đề lần 01 ngày 14/11/2025: Báo cáo Cập nhật xu hướng Công nghệ - AI và khung năng lực công nghệ, Báo cáo triển khai Engineering Hub tại Dự án ngân hàng số (DC).
 - ✓ Họp chuyên đề lần 02 ngày 19/12/2025: Báo cáo chiến lược CNTT 2026 – 2028 (RTB), Báo cáo hiện trạng ngân sách công nghệ năm 2025 và Kế hoạch ngân sách đầu tư công nghệ năm 2026.

- ✓ Phiên họp Quý 4/2025 với các nội dung chính bao gồm: Kết quả thực hiện các chỉ đạo trong các quý trước; Báo cáo về Technology health metrics and Technology transformation; Báo cáo cập nhật Tiến độ triển khai các Dự án công nghệ và các Chương trình CTB; Báo cáo việc sử dụng ngân sách đầu tư Công nghệ năm 2025 theo phê duyệt; Báo cáo Tổng kết đầu tư công nghệ 2025; Cập nhật hiện trạng xây dựng chiến lược Công nghệ 2026 – 2029.

❖ **Ủy ban Phát triển bền vững (UBPTBV):**

UBPTBV bao gồm 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT là Chủ tịch và Phó Chủ tịch của Ủy ban.

Năm 2025, UBPTBV đã họp 03 cuộc họp định kỳ vào tháng 3, tháng 6 và cuối tháng 9. UBPTBV đã thảo luận và đưa ra nhiều quyết định quan trọng trong tiến trình chuyển đổi theo định hướng Ngân hàng xanh thông qua triển khai các dự án trọng điểm với sự hỗ trợ của các đối tác tư vấn uy tín. Các hoạt động, dự án nổi bật trong mảng PTBV của MSB năm 2025 như sau:

- Xây dựng Khung tài chính bền vững với sự tư vấn của Tổ chức Tài chính Quốc tế (International Finance Corporation – IFC) và hỗ trợ của BNP Paribas, Khung tài chính bền vững của MSB có ý kiến đánh giá độc lập từ S&P Global ở mức Xanh Trung bình (medium Green) tương đồng với đánh giá của một số ngân hàng tại Việt Nam nhưng ưu việt hơn khi không ghi nhận điểm yếu nào.
- Lần đầu thực hiện ước tính phát thải carbon từ toàn bộ hoạt động ngân hàng bao gồm cả phát thải từ chuỗi cung ứng và danh mục cho vay với sự hỗ trợ của Sustainable 1 - S&P Global.
- Thực hiện đánh giá rủi ro vật lý cho 104 địa điểm hoạt động trọng yếu của ngân hàng theo các kịch bản biến đổi khí hậu để có Phương án mở rộng kinh doanh và phòng ngừa rủi ro thích hợp trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng có ảnh hưởng nặng nề đến Việt Nam.
- Triển khai các hoạt động, cam kết trong huy động nguồn vốn xanh và bền vững từ đối tác quốc tế theo kế hoạch vốn của ngân hàng, phù hợp biến động thị trường, cân bằng mục tiêu tăng trưởng và chuyển đổi xanh/bền vững.
- Cập nhật hệ thống quản trị rủi ro môi trường xã hội cho hoạt động cho vay, hoàn thiện hệ thống này cho hoạt động tài trợ thương mại với sự hỗ trợ của đối tác IBIS và ADB.
- Triển khai và đang hoàn thiện các giai đoạn cuối cùng của dự án xây dựng Chiến lược Phát triển bền vững tích hợp theo chiến lược kinh doanh của Ngân hàng với sự hỗ trợ tư vấn của Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PwC).
- Thực hiện các dự án nhận hỗ trợ kỹ thuật từ ADB, SNV, IFC trong hoạt động ngân hàng xanh.
- Hợp tác quốc tế trong phát triển bền vững.